

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày 24-01-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đắc Tuyên

Ông Ngô Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2018/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Tổ 9, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị L; nơi cư trú: Tổ 9, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L tự nguyện kết hôn với nhau năm 2007 nhưng đến ngày 15/9/2010 anh chị mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được hơn 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống căng thẳng không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân được hơn một năm. Nay anh H xét thấy tình cảm vợ chồng

không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Lâm H, sinh ngày 13/01/2008 và Nguyễn Minh A, sinh ngày 26/01/2015; ly hôn anh H nhận nuôi con là Nguyễn Lâm H còn chị L nuôi con Nguyễn Minh A. Nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của đương sự ngày 25/12/2018, bị đơn là chị L trình bày thống nhất với anh H về điều kiện kết hôn, quá trình chung sống và trình bày thêm về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, không hợp nhau. Nay anh H xin ly hôn quan điểm của chị L là mặc dù tình cảm vợ chồng không còn nhưng chị không đồng ý ly hôn. Về con chung: Chị L có nguyện vọng nuôi con Nguyễn Minh A, anh H nuôi con Nguyễn Lâm H, tiền cấp dưỡng nuôi con chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương nơi anh H và chị L cư trú và gia đình anh H xác định: Anh H và chị L xảy ra mâu thuẫn đã lâu, anh chị đã được gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không hòa thuận được. Hiện tại vợ chồng sống ly thân nhau.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L; về con chung, giao cho anh H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Lâm H, sinh ngày 13/01/2008, chị L nuôi con Nguyễn Minh A, sinh ngày 26/01/2015; vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng mỗi người nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng, anh H và chị L không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng:*

[1] Anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị L cư trú tại phường H, quận D, Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L theo thủ tục chung.

- *Về quan hệ hôn nhân:*

[3] Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4] Quá trình chung sống, anh H và chị L phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H và chị L có nhiều bất đồng trong quan điểm sống; mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải được. Hiện tại anh H và chị L đã sống ly thân, không còn sự quan tâm tới nhau về tình cảm và kinh tế. Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và Gia đình: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác"*. Trong quá trình giải quyết tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng chị L không lên tòa để hòa giải, chứng tỏ chị L đã không còn mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nữa. Như vậy, có thể thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của anh H về việc xin ly hôn chị L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[5] *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Lâm H, sinh ngày 13/01/2008 và Nguyễn Minh A, sinh ngày 26/01/2015, anh H và chị L đều có nguyện vọng để anh H nuôi con Nguyễn Lâm Hoàng, chị L nuôi con Nguyễn Minh Anh; cháu Hoàng có 01 đơn có nguyện vọng được ở với bố và 01 đơn có nguyện vọng ở với mẹ. Xét điều kiện kinh tế, khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng các con: Anh H và chị L đều có thu nhập, đảm bảo về vật chất và tinh thần cho con chung; giao mỗi người nuôi một con sẽ đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc hơn. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của anh H, chị L về nuôi con: Giao anh H nuôi con Nguyễn Lâm H, chị L nuôi con Nguyễn Minh A theo quy định tại các điều 81, điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh H và chị L mỗi người nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- *Về tài sản chung:*

[6] Anh H và chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí*

[7] Anh H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo:*

[8] Anh H và chị L được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều

228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Giao cho anh H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Lâm H, sinh ngày 13/01/2008, chị L nuôi con Nguyễn Minh A, sinh ngày 26/01/2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vợ chồng, mỗi người nuôi một con nên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0014104 ngày 06 tháng 12 năm 2018, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng. Anh H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn H có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường H, quận D, HP (số ĐKKH: 78/2010);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải